

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NN&PTNT
V/v Chỉ đạo nhân dân chăm sóc
cây chè, cây mắc ca, cây ăn quả
trên địa bàn huyện Tam Đường

Tam Đường, ngày tháng năm 2020

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ;
- Đài Truyền thanh - Truyền hình;
- UBND các xã, thị trấn.

Hiện nay, trên địa bàn toàn huyện có 1.582,5 ha cây chè (Trồng mới 158,6 ha, kinh doanh 1.097 ha, kiến thiết cơ bản 326,9 ha); 486,1 ha cây Mắc ca; 584,7 ha cây ăn quả (Trồng mới 15 ha, kinh doanh 322 ha, kiến thiết cơ bản 242,7 ha). Tuy nhiên một số diện tích cây chè, cây mắc ca, cây ăn quả chưa được Nhân dân quan tâm đầu tư chăm sóc nên dễ cỏ lấn áp, gia súc phá... Để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn Nhân dân chăm sóc cây chè, cây mắc ca, cây ăn quả trên địa bàn huyện đảm bảo năng suất, sản lượng và hiệu quả, UBND huyện Tam Đường yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện một số nội dung sau:

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ban quản lý rừng phòng hộ huyện

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn hướng dẫn Nhân dân các biện pháp kỹ thuật chăm sóc cây chè, cây mắc ca, cây ăn quả đảm bảo cây sinh trưởng, phát triển tốt.

Giao phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây chè đặc biệt các diện tích chè trồng mới; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây ăn quả đặc biệt các loại cây ăn quả trồng theo các chương trình dự án; Ban Quản lý rừng phòng hộ hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây Mắc ca theo từng thời kỳ sinh trưởng của cây trồng, đặc biệt chú ý phối hợp chặt chẽ với UBND xã Bản Hòn vệ sinh, chăm sóc tốt vườn Mắc ca tại bản Đông Pao để phục vụ lễ hội Mắc ca gắn với tuần Du lịch - Văn hóa Lai Châu lần thứ II năm 2020 dự kiến tổ chức vào cuối tháng 3/2020.

2. Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tăng cường đưa tin, bài tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến theo nội dung Công văn chỉ đạo Nhân dân chăm sóc cây chè, cây mắc ca, cây ăn quả trên địa bàn huyện Tam Đường.

3. UBND các xã, thị trấn

Tập trung chỉ đạo, tổ chức Nhân dân trên địa bàn các xã, thị trấn đầu tư phân bón, nhân công chăm sóc cây chè, cây mắc ca, cây ăn quả, cụ thể như sau:

(Có hướng dẫn kỹ thuật kèm theo)

UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT. UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Sứng

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT

Chăm sóc cây chè, cây mắc ca, cây ăn quả trên địa bàn huyện Tam Đường
(Kèm theo Công văn số /UBND-NN&PTNT ngày tháng năm 2020
của UBND huyện Tam Đường)

1. Cây chè

Căn cứ theo Quyết định số 456/QĐ-SNN ngày 15/12/2015, Quyết định số 238/QĐ-SNN ngày 06/6/2016, Quyết định số 134/QĐ-SNN ngày 31/3/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu hướng dẫn quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cây chè trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trong đó tập trung hướng dẫn một số nội dung sau:

- Bón phân cho 01 ha chè kiến thiết cơ bản:

Loại chè	Loại phân	Lượng phân (Kg)	Số lần bón	Thời gian bón (vào tháng)	Phương pháp bón
Chè tuổi 1	Đạm	87	2	2-3 và 6-7	Trộn đều phân, bón sâu 6-8cm giữa hàng lấp kín, cách góc 25 - 30cm.
	Lân	167	1	2; 7	
	Kali	167	1	2-3	
Chè tuổi 2	Đạm	130	2	2 - 3 và 6 - 7	
	Lân	167	1	2; 7	
	Kali	222	1	2 - 3	
Đốn tạo hình lần 1 (2 tuổi)	Phân chuồng hoai mục	10.000 - 15.000 (hoặc 1.660 kg phân vi sinh)	1	11-12	
Chè tuổi 3	Đạm	174	2	2 - 3 và 6 - 7	
	Lân	222	1	2 - 3	
	Kali	333	2	2 - 3 và 6 - 7	
	Phân chuồng hoai mục	10.000 - 20.000 (hoặc 1.660 tấn phân vi sinh)	1	11-12	

- Bón phân cho 01 ha chè kinh doanh theo bảng sau:

Loại chè	Loại phân	Lượng phân (kg)	Số lần bón	Thời gian bón (vào tháng)	Phương pháp bón
Năng suất búp dưới 60 tạ/ha	Đạm	215 - 260	3-4	2 ; 4 ; 6 ; 8	Trộn đều phân, bón sâu 6 - 8cm giữa hàng lấp kín. Bón phân chuồng bổ sung 20 tấn/ha, 2 năm bón 1 lần
	Lân	220 - 330	1	2	
	Kali	330 - 440	2	2 ; 4 ; 6 ; 8	
Năng suất búp từ 60 - 80 tạ/ha	Đạm	330 - 390	3-4	2 ; 4 ; 6 ; 8	
	Lân	330 - 550	2	2	
	Kali	330 - 550	4	2 ; 4 ; 6 ; 8	
Năng suất búp từ 80 - 120 tạ/ha	Đạm	390 - 650	3-5	2 ; 4 ; 6 ; 8	
	Lân	550 - 890	1	1	
	Kali	340 - 600	2-3	2 ; 4 ; 6 ; 8	
Năng suất đạt từ 120 tạ/ha	Đạm	420 - 750	3-5	2 ; 4 ; 6 ; 8	
	Lân	600 - 900	1	1	
	Kali	600 - 700	2-3	2; 4 ; 6 ; 8	

- Phòng trừ cỏ dại: Thường xuyên làm cỏ, đảm bảo sạch cỏ trên hàng chè; riêng chè 1 tuổi cần nhổ cỏ bằng tay ở gốc chè để bảo vệ cây chè. Tuyệt đối không dùng thuốc trừ cỏ, thuốc không nằm trong danh mục cho phép sử dụng.

- Phòng trừ sâu bệnh: Thường xuyên kiểm tra, phát hiện sớm để tập trung phòng trừ sâu bệnh hại chè bằng biện pháp tổng hợp đảm bảo hợp lý về kinh tế và bền vững dựa trên sự phối hợp biện pháp trồng trọt, sinh học, di truyền chọn giống và hoá học, nhằm đạt sản lượng cao nhất và tác hại ít nhất về môi trường.

2. Cây mắc ca

Căn cứ Quy trình tạm thời về kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch cây Mắc ca ở Lai Châu ban hành Kèm theo Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh Lai Châu, trong đó tập trung hướng dẫn một số nội dung sau:

- Thời kỳ cây 1 - 3 tuổi, bón cho 01 cây (0,2 kg NPK x tuổi cây)/số lần bón. Chia làm 04 lần bón vào các tháng 1, 3, 6 và 10 hàng năm.

- Thời kỳ cây từ 4 tuổi trở đi: Bón mỗi cây 30 - 50 kg phân chuồng hoai mục, 1 kg phân NPK và 0,4 kg kali. Chia làm 4 lần bón: Lần 1 trước khi cây ra hoa, đậu quả vào tháng 1; bón lần 2 giúp cành khỏe và cho quả non trưởng thành vào tháng 4, bón lần 3 bổ sung dinh dưỡng làm giảm quả rụng, bón lần 4 sau khi thu hoạch quả để phục hồi cho cây.

- Cách bón: Đào rãnh xung quanh gốc cây ở vị trí hình chiếu của mép tán cây, chiều rộng của rãnh 20 - 30 cm, chiều sâu của rãnh 20 - 30 cm, cho phân xuống rãnh sau đó lấp kín phân kết hợp với làm cỏ, xới xáo, tủ gốc.

- Cắt tỉa, tạo tán: lần 1 sau trồng khi cây cao 1 - 1,2 m bấm ngọn; lần 2 khi chồi lần 1 cao 0,5 m, tỉa cành mỗi cây để lại 3 cành; lần 3 khi chồi lần 2 cao 1 m mỗi chồi lần 2 để lại 03 cành; khi cây bước vào thời kỳ kinh doanh cắt tỉa những cành sát mặt đất dưới 60 cm ở tầng tán thứ 3; thường xuyên kiểm tra cắt bỏ những cành sâu bệnh, cành mọc lệch tán, cành mọc chông chéo nhau.

- Chống đổ do gió lốc: Đối với những cây tán lớn có nguy cơ gãy, đổ phải tiến hành chằng chống trong mùa gió lốc từ tháng 3 đến tháng 5 hàng năm; thường xuyên kiểm tra, diệt mối mỗi xung quanh gốc kịp thời bằng thuốc diệt mối hoặc dùng băng phiến để xua đuổi; hàng năm quét vôi quanh gốc cây (chiều cao từ 1m - 1,2m tính từ mặt đất) nhằm mục đích bảo vệ cây khỏi sự tấn công của các loại nấm, sâu bệnh, sâu đục thân tìm đến đẻ trứng.

3. Cây ăn quả

Căn cứ theo Công văn số 526/SNN-NN ngày 07/10/2015 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc một số loại cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trong đó tập trung một số nội dung sau:

* *Cây cam, quýt*

- Bón phân thời kỳ kiến thiết cơ bản cho 01 ha như sau:

+ Năm thứ 2: Bón 150 kg đạm, 540 kg lân, 170 kg kali; chia 04 lần bón vào các tháng 1 - 2, 4 - 5, 8 - 9 và 11 - 12, mỗi lần 0,25 kg lân, 0,09 kg kali và 0,08 kg đạm/cây.

+ Năm thứ 3: Bón 200 kg đạm, 625 kg lân, 270 kg kali; chia 04 lần bón vào các tháng 1 - 2, 4 - 5, 8 - 9 và 11 - 12, mỗi lần 0,3 kg lân, 0,15 kg kali và 0,1 kg đạm/cây.

- Bón phân thời kỳ kinh doanh cho 01 ha: Lượng bón 15 tấn phân chuồng hoai mục, 250 kg đạm, 625 kg lân, 250 kg kali; chia 04 lần bón vào các tháng 1 - 2, 4 - 5, 8 - 9 và 11 - 12, mỗi lần 0,3 kg lân, 0,125 kg kali và 0,125 kg đạm/cây, riêng đợt bón tháng 11 - 12 bón thêm 30 kg phân chuồng/cây.

- Cách bón: Đào rãnh xung quanh tán cây rộng 20 - 30 cm, sâu 20 - 30 cm, bón phân rải đều xung quanh lấp đất kết hợp với làm cỏ, xới xáo, tủ gốc.

- Tia cành, tạo tán: Cắt bỏ các cành vượt, cành mọc ra từ góc ghép, cành sâu bệnh, dập gãy, nuôi dưỡng những cành cần thiết để tạo khung thân hợp lý ban đầu vững chắc, cành được phân bố dạng ngôi sao trên thân cây để không che khuất ánh sáng lẫn nhau. Những cành già cỗi sau một thời gian cho quả cũng cần chặt bỏ nuôi những cành non mới cho quả trong những năm tiếp theo.

- Thường xuyên làm cỏ, giữ ẩm cho cây và kiểm tra theo dõi phòng trừ một số sâu bệnh hại chính như: Sâu vẽ bùa, sâu đục cành, rầy chổng cánh, bệnh loét, bệnh thối nâu, bệnh thâm quả.

Lưu ý: Cần phải khử trùng dụng cụ khi cắt hoặc tia cành để tránh lây bệnh qua cây khác bằng cách hơ qua ngọn lửa nước hoặc cồn 70⁰; hàng năm quét vôi quanh gốc cây (chiều cao từ 1m - 1,2m tính từ mặt đất) nhằm mục đích bảo vệ cây khỏi sự tấn công của các loại nấm, sâu bệnh, sâu đục thân tìm đến đẻ trứng.

** Cây Bưởi*

- Bón phân thời kỳ kiến thiết cơ bản cho 01 ha như sau:

+ Năm thứ 2: Bón 200 kg phân đạm, 500 kg lân, 300 kg kali. Chia 4 lần bón vào các tháng 2, 5, 8 và 11, lượng bón cho 1 cây như sau: Tháng 2 bón 0,16 kg đạm và 0,24 kg kali. Tháng 5 và tháng 8 bón 0,12 kg đạm và 0,18 kg kali. Tháng 11 bón 1 kg lân.

+ Năm thứ 3: Bón 300 kg phân đạm, 500 kg lân, 400 kg kali. Chia 4 lần bón vào các tháng 2, 5, 8 và 11, lượng bón cho 1 cây như sau: Tháng 2 bón 0,24 kg đạm và 0,32 kg kali. Tháng 5 và tháng 8 bón 0,18 kg đạm và 0,24 kg kali. Tháng 11 bón 1 kg lân.

- Bón phân thời kỳ kinh doanh cho 01 ha: Lượng bón 15 tấn phân chuồng hoai mục, 300 kg đạm, 500 kg lân, 400 kg kali. Chia 04 lần bón vào các tháng 1

- 2, 4 - 5, 8 - 9 và 11 - 12, mỗi lần 0,15 kg đạm, 0,25 kg lân và 0,2 kg kali/cây, riêng đợt bón tháng 11 - 12 bón thêm 30 kg phân chuồng/cây.

- Cách bón: Đào rãnh xung quanh tán cây rộng 20 - 30 cm, sâu 20 - 30 cm, bón phân rải đều xung quanh lấp đất kết hợp với làm cỏ, xới xáo, tủ gốc.

- Tỉa cành, tạo tán

+ Thời kỳ kiến thiết cơ bản: Từ vị trí mắt ghép (trên gốc ghép) trở lên khoảng 45 - 50 cm thì bấm bỏ phần ngọn. Chọn cành khỏe, thẳng mọc từ thân chính và phát triển theo 3 hướng làm cành cấp 1. Sau khi cành cấp 1 phát triển dài khoảng 25 - 30 cm thì cắt tỉa để hình thành cành cấp 2 như đã làm ở cành cấp 1. Từ cành cấp 2 sẽ hình thành những cành cấp 3. Cành cấp 3 không hạn chế về số lượng và chiều dài nhưng cần loại bỏ các cành mọc quá dày hoặc quá yếu.

+ Thời kỳ kinh doanh: Hàng năm sau khi thu hoạch cần loại bỏ những cành đã mang quả, cành bị sâu bệnh, cành yếu, cành nằm trong tán không có khả năng mang quả, cành đan chéo nhau, những cành vượt trong thời gian cây đang mang quả...

- Thường xuyên làm cỏ, giữ ẩm cho cây và kiểm tra theo dõi phòng trừ một số sâu bệnh hại chính như: Sâu vẽ bùa, sâu đục cành, rầy chổng cánh, bệnh loét, bệnh thối nâu,...

Lưu ý: Cần phải khử trùng dụng cụ khi cắt hoặc tỉa cành để tránh lây bệnh qua cây khác bằng cách hơ qua ngọn lửa nước hoặc cồn 70⁰; hàng năm quét vôi quanh gốc cây (chiều cao từ 1m - 1,2m tính từ mặt đất) nhằm mục đích bảo vệ cây khỏi sự tấn công của các loại nấm, sâu bệnh, sâu đục thân tìm đến để trứng.

* Cây lê

- Bón phân thời kỳ kiến thiết cơ bản năm thứ 2 và thứ 3 cho 01 ha: Bón 10 tấn phân hữu cơ (phân chuồng), 250 kg đạm, 500 kg lân, 250 kg kali. Chia 03 lần bón vào các tháng 2 - 3, 5 - 6 và 10 - 11 trong năm, lượng bón như sau: Đợt tháng 2 - 3 bón 0,2 kg đạm và 0,2 kg kali/cây; đợt tháng 5 - 6 bón 0,2 kg đạm và 0,2 kg kali/cây; đợt tháng 10 - 11 bón 20 kg phân chuồng, 1 kg lân, 0,1 kg đạm và 0,1 kg kali/cây.

- Bón phân thời kỳ kinh doanh cho 01 ha: Phân hữu cơ 15 tấn, đạm 300 kg, lân 625 kg, kali 300 kg. Chia làm 03 lần bón: Lần 1 bón nuôi lộc xuân, nuôi hoa vào tháng 2 - 3 đạm 0,3 kg và kali 0,2 kg/cây; lần 2 bón nuôi quả và lộc thu vào tháng 5 đầu tháng 6 đạm 0,3 kg và kali 0,4 kg/cây; lần 3 bón phục hồi tháng 10 - 11 phân hữu cơ 30 kg và lân 1,25 kg/cây.

- Cách bón: Đào rãnh xung quanh tán cây rộng 30 cm, sâu 20 cm, bón phân rải đều xung quanh lấp đất kết hợp với làm cỏ, xới xáo, tủ gốc.

- Tỉa cành, tạo tán: Năm thứ 2 sau trồng chọn 3 - 4 cành cấp 1 để tạo bộ khung tán, mỗi cành cấp 1 để lại 2 - 3 cành cấp 2. Vín cành vào cuối tháng 10

đầu tháng 11 khi cây vừa rụng lá, lưu ý vin cành bằng cách vặn hơi xoay nhẹ không để bị gãy hoặc dập cành. Hàng năm cần cắt bỏ cành sâu bệnh, cành mọc không đúng chỗ, tỉa các cành la, cành tăm để tập trung dinh dưỡng.

- Thường xuyên làm cỏ, giữ ẩm cho cây và kiểm tra, theo dõi để phòng trừ một số sâu bệnh hại chính như: Sâu ăn lá, sâu đục thân, rệp, bệnh sém lá, ruồi đục quả.

** Cây đào*

- Bón phân thời kỳ kiến thiết cơ bản cho 01 ha như sau:

+ Năm thứ 2: Bón 120 kg đạm, 60 kg lân, 100 kg kali. Chia 03 lần bón vào tháng 3, 7 - 8 và 11 - 12 trong năm, lượng bón như sau: Đợt tháng 3 bón 0,08 kg đạm, 0,04 kg lân và 0,06 kg kali/cây; đợt tháng 7 - 8 bón 0,08 kg đạm, 0,04 kg lân và 0,06 kg kali/cây; đợt tháng 11 - 12 bón 0,15 kg đạm, 0,08 kg lân, 0,13 kg kali/cây.

+ Năm thứ 3: Bón 180 kg đạm; 90 kg lân; 150 kg kali. Chia 03 lần bón vào tháng 3, 7 - 8 và 11 - 12 trong năm, lượng bón như sau: Đợt tháng 3 bón 0,1 kg đạm, 0,06 kg lân và 0,09 kg kali/cây; đợt tháng 7 - 8 bón 0,1 kg đạm, 0,06 kg lân và 0,09 kg kali/cây; đợt tháng 11 - 12 bón 0,2 kg đạm, 0,1 kg lân, 0,2 kg kali/cây.

- Bón thời kỳ kinh doanh: Bón mỗi cây 30 kg phân chuồng hoai mục, 2 kg phân lân và 2 kg kali. Chia làm 2 lần bón: Lần 1 trước khi nở hoa bón 15 - 20 kg phân chuồng; 1kg super lân, 1,2kg kali vào tháng 11, 12; lần 2 sau khi đã thu hoạch quả vào tháng 7 - 8 bón 15 - 20 kg phân chuồng, 1 kg super lân và 0,8kg kali.

- Cách bón: Đào rãnh xung quanh tán cây rộng 20 - 30 cm, sâu 20 - 30 cm, bón phân rải đều xung quanh lấp đất kết hợp với làm cỏ, xới xáo, tủ gốc.

- Tỉa cành, tạo tán:

+ Thời kỳ kiến thiết cơ bản: Khi trồng được 3 - 4 tháng, cắt ngọn thân chính ở độ cao 40 cm. Loại bỏ những cành bụi, nhất là những cành ở phía dưới, chỉ để lại 3 - 4 mầm khỏe phân bố đều ở các phía và ở những độ cao khác nhau. Khi cành cấp 1 dài khoảng 50 - 70 cm đốn ngọn để kích thích cành cấp 2 (nuôi 4 - 6 cành cấp 2). Khi cành cấp 2 dài khoảng 30 - 50 cm đốn ngọn kích thích cành cấp 3 phát triển.

+ Thời kỳ kinh doanh: Tiến hành đốn 2 lần trong năm, đốn sau thu hoạch và trong mùa đông. Đốn sau thu hoạch loại bỏ những cành đã cho quả, cành mọc thẳng ở giữa thân cây để cho cây thông thoáng. Đốn vào mùa đông loại bỏ những cành vô hiệu, những cành quá yếu, cành mọc chụm vào phía trong tán cây, chỉ giữ lại những cành 1 năm, cách nhau khoảng 30 cm.

- Thường xuyên làm cỏ, giữ ẩm cho cây và kiểm tra, theo dõi để phòng trừ một số sâu bệnh hại chính như: Rệp đào, nhện đỏ, rệp sáp, sâu đục thân ngọn đào, ruồi đục quả đào, bệnh thũng lá, bệnh chảy gôm, bệnh phấn trắng.

* *Cây ăn quả khác*: Thực hiện việc chăm sóc theo Công văn số 526/SNN-NN ngày 07/10/2015 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc một số loại cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Lai Châu.